



**CÔNG TY CỔ PHẦN LAI ĐẤT VÀ VẬN TẢI
CẢNG HẢI PHÒNG**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2025**

HẢI PHÒNG, THÁNG 02 NĂM 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

I. Thông tin chung.

1. Thông tin khái quát.

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 0201040588
- Vốn điều lệ: 53.750.790.000 đồng.
- Địa chỉ: Lô 15 đường Lê Hồng Phong, phường Hải An, thành phố Hải Phòng.
- Số điện thoại: 0225.3569527.
- Fax: 0225.3569527/0225.3747073.
- Website: www.tugtranco.vn.
- Mã cổ phiếu: TUG.
- Các sự kiện khác.

Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng được chuyển đổi từ việc cổ phần hóa Doanh nghiệp Nhà nước - Công ty TNHH một thành viên Cảng Hải Phòng - Xí nghiệp Xếp dỡ và Vận tải thủy theo quyết định số 874/QĐ - HĐQT ngày 24/11/2009 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Hàng Hải Việt Nam.

Ngày 29/10/2010 Công ty đã đăng ký với Ủy ban chứng khoán Nhà nước và trở thành công ty đại chúng.

Ngày 21/02/2017 chứng khoán của Công ty chính thức được giao dịch trên thị trường Upcom với mã chứng khoán là TUG.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần đăng ký thay đổi lần 7 ngày 24/7/2025.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.

2.1. Ngành nghề kinh doanh.

- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy.

Chi tiết: Hoạt động cứu hộ phương tiện vận tải thủy; Hoạt động lai dất, đưa tàu cập bến; Trục vớt tàu, thuyền; Hoạt động cứu hộ, cứu nạn (Trừ dịch vụ hoa tiêu hàng hải).

- Hoạt động dịch vụ khác liên quan đến vận tải.

Chi tiết: Dịch vụ bảo quản, giao nhận hàng hóa; Dịch vụ chuyển tải hàng hóa; Dịch vụ đại lý tàu biển (Trừ dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường hàng không và Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải, dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; Xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải và dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; Dịch vụ thông tin điện tử hàng hải và dịch vụ hoa tiêu hàng hải).

- Cung ứng và quản lý nguồn lao động.

Chi tiết: Cung ứng thuyền viên (Trừ cung ứng lao động tạm thời cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng).

- Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác.

Chi tiết: Hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu.

- Bốc xếp hàng hóa.

Chi tiết: Trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không.

- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.

Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng xe ô tô, xe container.

- Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương.

- Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa.

- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt.

- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển.

Chi tiết: Cho thuê tàu lai.

- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (trừ hoạt động đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng).

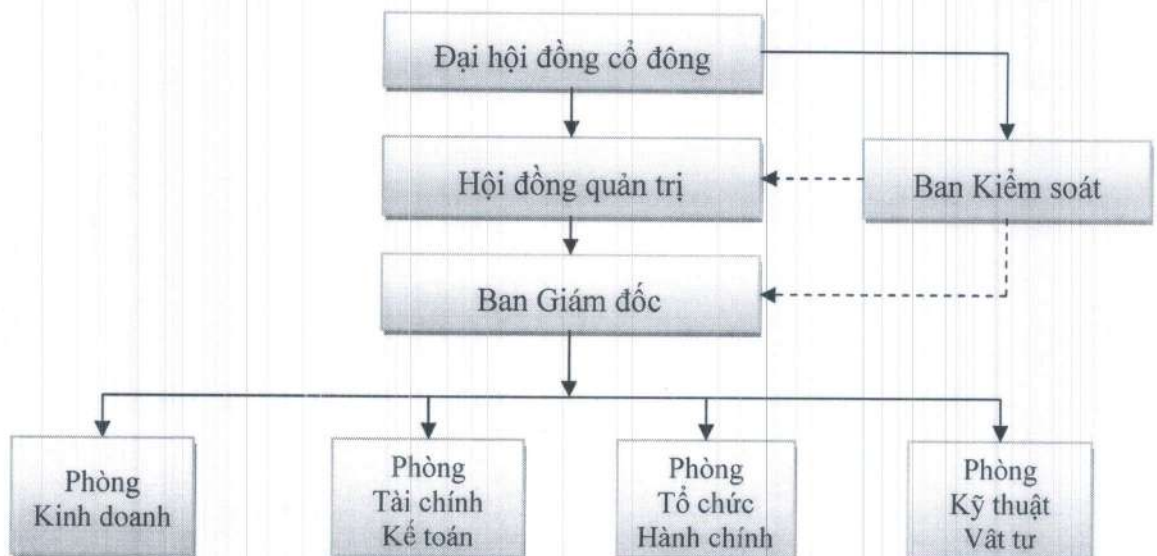
2.2. Địa bàn kinh doanh.

Địa bàn hoạt động sản xuất kinh doanh chính là các Cảng thuộc khi vực Thành phố Hải Phòng.

3. Thông tin về mô hình, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

- Mô hình quản trị của Công ty: Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.

- Cơ cấu bộ máy quản lý như sau:



4. Định hướng phát triển.

Không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ, doanh thu tăng trưởng, thu nhập của người lao động được cải thiện, phát triển toàn diện, vững chắc, thực hiện mục tiêu: “Chất lượng dịch vụ là sự tồn tại và phát triển của Công ty”, có định hướng đầu tư từng bước ở những lĩnh vực có thể mạnh và hiệu quả cao, để giữ vững vị thế là đơn vị chủ lực trong lĩnh vực lai dất, hỗ trợ tàu biển, hoạt động dịch vụ và hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu tại khu vực các cảng Hải Phòng và vùng lân cận. Từng bước mở rộng thêm các dịch vụ gia tăng trong các lĩnh vực theo quy định.

Triển khai công tác đầu tư tàu lai Azimuth công suất phù hợp để nâng cao năng lực của đội tàu lai của Công ty. Tập trung đầu tư, áp dụng công nghệ tin học trong hoạt động quản trị doanh nghiệp và khai thác điều hành sản xuất, tạo lợi thế cạnh tranh cho doanh nghiệp.

Đổi mới, cơ cấu bộ máy tổ chức theo hướng tinh gọn, linh hoạt, chuyên nghiệp hóa. Phát triển nguồn nhân lực theo chiều sâu, xây dựng chế độ đãi ngộ cạnh tranh nhằm thu hút và giữ chân những người lao động có chuyên môn kỹ thuật và kinh nghiệm. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp hướng đến khách hàng, đưa khách hàng là trung tâm trong hoạt động của doanh nghiệp.

Tuân thủ các quy định về môi trường theo luật định, sử dụng tiết kiệm trong sản xuất (điện, nước, nguyên nhiên vật liệu...).

5. Các rủi ro.

Kiểm soát tốt các rủi ro trong quá trình hoạt động nhằm giảm thiểu khả năng xảy ra và ảnh hưởng của các nguy cơ rủi ro. Tiến tới xây dựng mô hình 3 tầng phòng vệ để kiểm soát rủi ro cho doanh nghiệp.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2025.

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD).

1.1. Thuận lợi.

- Công ty luôn nhận được sự lãnh đạo, chỉ đạo và sự ủng hộ giúp đỡ của các cấp lãnh đạo Cảng Hải Phòng, Hội đồng quản trị Công ty và các cơ quan quản lý Nhà nước, các đối tác và đặc biệt là các khách hàng luôn đồng hành tin tưởng sử dụng dịch vụ của Công ty. Cảng Hải Phòng dành cho Công ty 100% thị phần dịch vụ lai dất hỗ trợ tại Cảng Hoàng Diệu Chùa Vẽ và Tân Vũ, giúp Công ty đảm bảo việc làm cho người lao động và duy trì hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Từ khi Cảng HTIT đi vào hoạt động, Công ty luôn nhận được sự quan tâm, hỗ trợ của Ban lãnh đạo Cảng Hải Phòng, Cảng HTIT để Công ty cung cấp các dịch vụ lai dất hỗ trợ, ứng phó sự cố tràn dầu và vận chuyển container.

- Năng lực đội tàu lai của Công ty đa dạng về chủng loại, công suất đáp ứng quy định của cơ quan quản lý Nhà nước tại Nội quy cảng biển đối với các cảng tại khu vực cảng biển Hải Phòng (trừ khu vực Cảng nước sâu Lạch Huyện)

- Đội tàu lai đồng thời đáp ứng được nhu cầu lai dất tại cảng biển và dịch vụ lai kéo biển xa, tạo nguồn thu cho Công ty.

- Chất lượng dịch vụ của công ty luôn đảm bảo nên nhận được sự ưu tiên của các khách hàng truyền thống.

1.2. Khó khăn.

- Thị trường kinh doanh bị thu hẹp do Cảng Hoàng Diệu di dời.

- Thực hiện chính sách giảm giá thương mại để phục vụ cho công tác cạnh tranh của Cảng Hải Phòng.

- Thị trường lai dất, hỗ trợ cạnh tranh quyết liệt nên công tác duy trì thị phần, mở rộng thị trường luôn gặp nhiều khó khăn.

- Tại Cảng HTIT, hợp đồng cung cấp dịch vụ lai dất hỗ trợ được áp dụng theo hình thức hai đơn vị cùng tham gia cung cấp và công ty không được giao làm đầu mối nên Công ty chỉ thu được một phần nhỏ doanh thu.

- Dịch vụ Logistics chính của công ty đang cung cấp.

+ Vận chuyển hàng hóa mang tính đặc thù tập trung là kết cấu siêu trường, siêu trọng đòi hỏi kinh nghiệm, yêu cầu tính toán chính xác, lên phương án thực hiện với yêu cầu dịch vụ rất cao về chuỗi dịch vụ trọn gói có sự tham gia của nhiều đơn vị.

+ Sà lan chủ yếu vận chuyển vỏ container từ khu vực Lạch Huyện về khu vực cảng sông Đình Vũ, tuy nhiên phần sản lượng này phụ thuộc theo từng Hãng tàu ... nên thiếu ổn định; sản lượng không cao như dự kiến.

- Dịch vụ Ứng phó sự cố tràn dầu: Dịch vụ ứng phó sự cố tràn dầu gặp nhiều khó khăn trong việc mở rộng thị trường do cạnh tranh gay gắt; các đối thủ luôn tìm cách tiếp cận khách hàng bằng mọi giá; các đối thủ cạnh tranh chủ yếu xin giấy phép kinh doanh nhưng không đầy đủ trang thiết bị phương tiện, nhân lực như Công ty.

- Dịch vụ khai thác phao neo:

Hiện nay đang có sự cạnh tranh về dịch vụ giữa các đơn vị khai thác tại các khu neo khác nhau, cụ thể:

+ Khu neo Lan Hạ hiện nay được Cảng Hải Phòng giao cho Công ty Lai dất quản lý và khai thác

+ Khu neo Hạ Long có năng lực cạnh tranh tốt hơn với chi phí thấp hơn và dịch vụ hậu cần tốt hơn.

1.3. Kết quả hoạt động SXKD.

Các chỉ tiêu	Thực hiện 2025	So sánh TH 2025/TH 2024 (%)	TH/KH 2025 (%)
- Lượt tàu lai phục vụ tàu biển ra/vào các Cảng (lượt)	8.586	104	114
- Tổng doanh thu đạt (tỷ đồng)	103,071	102	101
- Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	11,082	109	111

2. Tổ chức và nhân sự.

2.1. Danh sách Ban điều hành.

2.1.1. Ông Hoàng Đình Quang.

- Chức vụ: Giám đốc.
- Ngày tháng năm sinh: 15/02/1972.
- Nơi sinh: Thanh Hóa.
- Quốc tịch: Việt Nam.
- Dân tộc: Kinh.
- Quê quán: Tỉnh Thanh Hóa.
- Địa chỉ thường trú: Số 157 Lô 7C đường Lê Hồng Phong, Phường Gia Viên, Thành phố Hải Phòng.
- Trình độ văn hoá: 12/12.
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế vận tải biển.
- Quá trình công tác:
 - +1991 -1993: XN Sửa chữa cơ khí Cảng Hải Phòng.
 - +1993-1997: XN Xếp dỡ và Vận tải thủy-Cảng Hải Phòng
 - +1997-2004: Chuyên viên phòng Điều độ-Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.
 - +2004-2006: Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ.
 - +2006-2007: Chuyên viên phòng Khai thác-Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.
 - +2008-2009: Trục Ban Trưởng, Phòng Khai thác-Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.
 - +2009-2016: Phó phòng Khai thác-Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.
 - +2016-2018: Phó phòng Phòng Kinh doanh-Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.
 - +2018-Nay: Giám đốc-Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng.
- Số lượng CP hiện đang nắm giữ: 537.508 cổ phần (Đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng tại Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng).

2.1.2. Ông Chu Tất Đạt.

- Chức vụ: Phó Giám đốc.
- Ngày tháng năm sinh: 23/10/1976.
- Nơi sinh: Hải Phòng.
- Quốc tịch: Việt Nam.
- Dân tộc: Kinh.
- Quê quán: Thành phố Hà Nội.
- Địa chỉ thường trú: Số 18/411 Đà Nẵng, Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng.
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế vận tải biển.
- Quá trình công tác:
 - +1995 -1997: XN sửa chữa Thủy bộ-Cảng Hải Phòng.
 - +1997-3.2010: Nhân viên Ban Điều vận-XN Xếp dỡ và Vận tải thủy-Cảng Hải Phòng
 - +3.2010-12.2010: Trục ban trưởng, Phòng Khai thác-Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng.

+2010-2019: Phó phòng Kinh doanh-Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng.

+2019-2021: Trưởng phòng Kinh doanh-Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng.

+2021-Nay: Phó Giám đốc-Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng.

- Số lượng CP hiện đang nắm giữ: 2.800 cổ phần.

2.1.3. Ông Đỗ Ngọc Thắng.

- Chức vụ: Kế toán trưởng.

- Ngày tháng năm sinh: 05/01/1970.

- Nơi sinh: Hải Phòng.

- Quốc tịch: Việt Nam.

- Dân tộc: Kinh.

- Quê quán: Tỉnh Ninh Bình.

- Địa chỉ thường trú: Số 4/14/244 Đà Nẵng, Phường Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng.

- Trình độ văn hoá: 12/12.

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - Ngành Kế toán doanh nghiệp.

- Quá trình công tác:

+ 1993-2001: XN Xếp dỡ & Vận tải thủy Cảng Hải Phòng.

+ 2001-2003: Phó Ban Nghiệp vụ-XN Xếp dỡ và Vận tải Đình Vũ Cảng Hải Phòng.

+ 2003-2009: Trưởng Ban Tài chính-XN Xếp dỡ và Vận tải Bạch Đằng Cảng Hải Phòng.

+ 2009-2010: Trưởng Ban Tài chính-XN Xếp dỡ và Vận tải thủy Cảng Hải Phòng.

+ 2010-Nay: Kế toán trưởng - Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng.

- Số lượng cổ phần nắm giữ: 6.282 cổ phần.

2.2. Những thay đổi trong năm 2025.

Trong năm không có sự thay đổi về Ban Điều hành Công ty.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên.

2.3.1. Số lượng cán bộ, nhân viên.

Người lao động trong Công ty theo danh sách đến ngày 31/12/2025 là: 94 người. Cơ cấu lao động theo trình độ, đối tượng được thể hiện trong bảng sau:

Trình độ	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Theo trình độ lao động	94	100
Đại học, trên đại học	32	34,04
Cao đẳng	07	7,45
Trung cấp	37	39,36
Công nhân kỹ thuật	18	19,15
Theo đối tượng lao động	94	100
Lao động gián tiếp, phục vụ	30	31,92
Lao động trực tiếp	64	68,08
Tổng cộng	94	100

2.3.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp.

- Người lao động được trả lương gắn với hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị mình. Chính sách lương như vậy có tác dụng khuyến khích người lao động làm việc tốt hơn. Tiền lương bình quân năm 2025 là 21.150 triệu đồng/người/tháng.

- Người lao động trong Công ty hàng năm được tham gia các lớp đào tạo phù hợp với công việc chuyên môn, các lớp học an toàn lao động.

- Có chính sách quan tâm đến đời sống của người lao động, trợ cấp cho người cho người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động theo đúng Luật Lao động và tổ chức tham quan du lịch cho người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.

3.1. Các khoản đầu tư lớn: Công ty đang triển khai thực hiện Dự án đóng mới tàu lai Azimuth với tổng mức đầu tư được phê duyệt là 135,370 tỷ đồng. Công ty ký kết hợp đồng Hợp đồng Thiết kế - Mua sắm vật tư, thiết bị - Thi công đóng tàu số 1706/HĐ/LD-ST_VTC ngày 17/6/2024 gói thầu “HH01: Tổng thầu EPC” với liên danh Sông Thu - Vitechco theo kết quả lựa chọn nhà thầu thông qua đấu thầu. Công ty được Cục đăng kiểm Việt Nam cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế tàu biển số 0518/24QP ngày 01/11/2024 và tổ chức đặt ky tàu vào ngày 06/11/2024. Tàu lai Azimuth được hạ thủy vào ngày 21/11/2025. Trong năm 2025, giá trị thực hiện các gói thầu thuộc Dự án đóng mới tàu lai Azimuth là 98,088 tỷ đồng.

3.2. Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4. Tình hình tài chính.

4.1. Tình hình tài chính.

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Tỷ lệ 2025/2024(%)
Tổng giá trị tài sản	81.651.948.514	146.824.340.060	179,82
Doanh thu thuần	99.879.225.052	102.480.901.865	102,61
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	10.242.119.490	11.116.082.584	108,53
Lợi nhuận khác	(55.296.003)	(34.032.244)	61,55
Lợi nhuận trước thuế	10.186.823.487	11.082.050.340	108,79
Lợi nhuận sau thuế	7.982.867.743	8.745.871.957	109,56

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	4,00	1,92	
- Hệ số thanh toán nhanh	3,96	1,85	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,28	0,39	
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,38	0,63	

3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho	91,36	60,09	
- Vòng quay tài sản	1,22	0,90	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số LNST/Doanh thu thuần	7,99%	8,53%	
- Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	13,49%	9,68%	
- Hệ số LNST/Tổng tài sản	9,78%	5,96%	
- Hệ số LN từ SXKD/Doanh thu thuần	10,25%	10,58%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

5.1. Cổ phần.

- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 5.375.079 cổ phiếu.
- Loại cổ phần lưu hành: cổ phần phổ thông.

5.2. Cơ cấu cổ đông (Thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 31/12/2025).

STT	Tên cổ đông	Số lượng CP	Giá trị (mệnh giá)	Tỷ lệ (%)	Số lượng cổ đông
1	Cổ đông sáng lập	0	0	0	0
2	Cổ đông phổ thông	5.375.079	53.750.790.000	100	166
	Tổng	5.375.079	53.750.790.000	100	166
1	Cổ đông trong nước	5.057.379	50.573.790.000	94,09	163
2	Cổ đông nước ngoài	317.700	3.177.000.000	5,91	03
	Tổng	5.375.079	53.750.790.000	100	166
1	Cổ đông tổ chức	4.787.076	47.870.760.000	89,06	05
2	Cổ đông cá nhân	588.003	5.880.030.000	10,94	161
	Tổng	5.375.079	53.750.790.000	100	166

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Trong năm 2025, Chủ sở hữu mua thêm 1.620.000 cổ phần trong đợt Công ty phát hành tăng vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần tương đương với giá trị 16.200.000.000 đồng. Sau đợt phát hành cổ phiếu, vốn đầu tư của chủ sở hữu là 32.400.000.000 đồng (chiếm 60,278% vốn điều lệ).

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty.

6.1. Tiêu thụ năng lượng.

- Điện khoảng: 100.545 kw (tổng chi phí là 261.116.670 đồng).
- Dầu Diesel: 1.254.775 lít (tổng chi phí là 20.668.052.493 đồng).
- Xăng: 4.312 lít (tổng chi phí là 81.102.239 đồng).

6.2. Tiêu thụ nước.

- Số lượng nước tiêu thụ: 1.320 m³ (tổng chi phí là 28.398.424 đồng).
- Mục đích: Phục vụ cho sinh hoạt và hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Nguồn cung cấp: Công ty cổ phần cấp nước Hải Phòng và Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

6.3. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường.

Công ty chấp hành nghiêm pháp luật về bảo vệ môi trường, không bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ các quy định về môi trường.

6.4. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực lai dắt hỗ trợ tàu biển ra/vào các Cảng và các dịch vụ liên quan khác. Công ty luôn đề cao tinh thần cộng đồng, trách nhiệm xã hội, tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng địa phương. Bên cạnh đó Công ty luôn dành sự quan tâm trong chính sách và tài chính đối với công tác bảo vệ môi trường.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban điều hành.

1. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD.

1.1. Kết quả thực hiện sản lượng, doanh thu, lợi nhuận.

Năm 2025, hoạt động SXKD của Công ty gặp nhiều khó khăn do tình hình kinh tế, thương mại toàn cầu chịu ảnh hưởng của lạm phát, giá cả nguyên nhiên vật liệu diễn biến khó lường và cạnh tranh gay gắt trên thị trường. Công ty đã tập trung mọi nguồn lực, cố gắng phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

- Về sản lượng: Thực hiện 8.586 lượt tàu lai dắt hỗ trợ tàu biển vào/ra các cảng đạt 114% kế hoạch năm (7.500 lượt tàu lai) và tăng 04% so với thực hiện năm 2024 (8.289 lượt tàu lai).

- Tổng doanh thu: 103,071 tỷ đồng đạt 101% kế hoạch năm (102 tỷ đồng) và tăng 2,4% so với thực hiện năm 2024 (100,677 tỷ đồng).

- Về lợi nhuận trước thuế: 11,082 tỷ đồng đạt 111 % kế hoạch (10,00 tỷ đồng) và tăng 8,8% so với thực hiện năm 2024 (10,186 tỷ đồng).

1.2. Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm khác.

1.2.1. Công tác khai thác kinh doanh:

- Tập trung công tác thị trường, xây dựng các giải pháp và tổ chức thực hiện mục tiêu hàng đầu trong SXKD là thị trường, đáp ứng tối đa yêu cầu của khách hàng.

- Giao nhiệm vụ cụ thể từ Lãnh đạo phòng đến từng Người lao động qua đó đã tác động rất lớn đến kết quả hoạt động SXKD.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ, phát triển các mối quan hệ bền vững với các đối tác, xây dựng thương hiệu Công ty vững mạnh. Khai thác tốt truyền thống với Cảng Hải Phòng, mở rộng đến các Cảng bên ngoài như: cảng Thường Lý, cảng Vật Cách, cảng Đình Vũ, cảng Quốc tế Lạch Huyện...

- Đảm bảo ký kết các hợp đồng kinh tế năm 2025 đúng nguyên tắc và quy định của pháp luật. Thực hiện tốt công tác xây dựng kế hoạch, thống kê báo cáo kịp thời, chính xác đáp ứng yêu cầu quản lý và thực tế sản xuất. Đảm bảo công tác công nghệ thông tin, kết nối trang thông tin điện tử các các ứng dụng trong điều hành hoạt động SXKD.

1.2.2. Công tác thu hồi công nợ, pháp chế.

- Tiếp tục đón tiếp các khách hàng về thanh toán nợ, thực hiện quy trình luân chuyển chứng từ hóa đơn. Đã xử lý các khoản nợ khó đòi theo đúng trình tự pháp lý, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của Công ty.

- Thực hiện tốt công tác pháp chế hàng hải, giải quyết kịp thời các vụ việc có tranh chấp, bồi thường.

1.2.3. Công tác tổ chức, đào tạo.

- Xây dựng, sửa đổi, bổ sung các nội quy, quy định về lao động, tiền lương và chế độ chính sách. Quản lý, sử dụng, bố trí lao động hợp lý phục vụ kịp thời cho SXKD. Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động.

- Tiếp tục rà soát lại toàn bộ lực lượng lao động, nghiên cứu việc sử dụng lao động, quy trình sản xuất để bố trí lao động cho hiệu quả.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo năm 2025, thực hiện thủ tục cho các lớp đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ. Giải quyết các thủ tục cho người lao động hưởng chế độ kịp thời, đảm bảo đúng quy định.

1.2.4. Công tác kỹ thuật vật tư, an toàn và thực hành tiết kiệm.

- Xây dựng, bổ sung các quy định về kỹ thuật vật tư đáp ứng kịp thời cho công tác quản lý. Giám sát chặt chẽ chất lượng và tiến độ sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện, thiết bị. Có các giải pháp trong quá trình nhập nguyên, nhiên vật liệu và bổ sung thường xuyên các định mức về tiêu thụ nguyên nhiên vật liệu qua đó thực hiện tốt công tác tiết kiệm chi phí trong quá trình SXKD.

- Công tác an toàn lao động được chú trọng quan tâm. Trong năm đã triển khai các mặt công tác huấn luyện về an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, trang bị đầy đủ các dụng cụ bảo hộ lao động, cải thiện điều kiện sinh hoạt, thực hiện tốt chính sách về bảo hiểm lao động.

- Công tác phòng chống bão lụt được quan tâm và nghiêm túc triển khai thực hiện. Công ty đã kiện toàn Ban chỉ huy phòng chống bão lụt, phân công cụ thể và xây dựng phương án chi tiết phòng chống bão lụt và tìm kiếm cứu nạn.

2. Tình hình tài chính.

2.1. Cơ cấu tài sản tại thời điểm 31/12/2025.

Stt	Cơ cấu tài sản	Năm 2025
1	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	34,46%
2	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	65,54%

2.2. Khả năng thanh toán tại thời điểm 31/12/2025.

Stt	Khả năng thanh toán	Năm 2025
1	Khả năng thanh toán nhanh	1,85
2	Khả năng thanh toán ngắn hạn	1,92

2.3. Cơ cấu nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2025.

Stt	Nội dung	31/12/2025
1	Tài sản ngắn hạn	50.593.295.213
2	Tài sản dài hạn	96.231.044.847
	Tổng cộng tài sản	146.824.340.060
1	Nợ phải trả	56.482.910.360
2	Vốn chủ sở hữu	90.341.429.700
	Tổng cộng nguồn vốn	146.824.340.060

2.4. Cơ cấu nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2025.

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2025
	Cơ cấu nguồn vốn	
1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	38,47%
	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	61,53%
	Tỷ suất lợi nhuận	
2	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	5,96%
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	8,53%
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	9,68%

3. Kế hoạch phát triển tương lai.

- Tiếp tục giữ ổn định khách hàng truyền thống hiện có.
- Thu hút mở rộng thêm các khách hàng trong tất cả các lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty tập trung vào lĩnh vực hỗ trợ tàu biển và logistics.
- Hoàn thành và đưa vào khai thác tàu lai Azimuth.
- Nghiên cứu, triển khai công tác công nghệ tin học trong quản lý và điều hành SXKD.

4. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty.

- Công ty đã nghiêm túc tuân thủ các quy định về vệ sinh môi trường.
- Công ty luôn thực hiện tốt các hoạt động an sinh xã hội, đền ơn đáp nghĩa, tương thân tương ái, các hoạt động xã hội trong và ngoài Thành phố.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty.

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.

Trong năm 2025, Công ty đã tập trung và triển khai một số công tác trọng tâm sau:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ, tạo mối quan hệ tốt và bền vững với khách hàng truyền thống, tích cực tìm kiếm khách hàng mới, mở rộng thị trường.
- Triển khai thực hiện Dự án đóng mới tàu lai Azimuth.
- Kiểm soát chặt chẽ các nguồn thu-chi, tiết giảm chi phí.
- Rà soát lại lực lượng lao động, sắp xếp, bố trí lao động hợp lý đáp ứng tốt cho hoạt động SXKD.
- Đảm bảo việc làm, thu nhập, quyền lợi và chính sách đối với người lao động.
- Chấp hành nghiêm chỉnh nghĩa vụ nộp thuế theo quy định.
- Đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về công ty đại chúng.

- Bên cạnh công tác sản xuất kinh doanh, Công ty thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, tổ chức cho cán bộ người lao động đi tham quan, du lịch...

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành.

Hội đồng quản trị đánh giá năm 2025 là một năm mà Ban điều hành Công ty có nhiều chuyển biến mạnh mẽ, đặc biệt là trong công tác thị trường và một số mặt khác, cụ thể như sau:

- Ban điều hành đã chủ động, tích cực phát triển thị trường cũng như nhu cầu của khách hàng để có những biện pháp, chính sách tiếp thị, mở rộng đối tượng khách hàng ngoài Cảng Hải Phòng.

- Ban điều hành đã có những giải pháp ngắn hạn và nghiên cứu chiến lược dài hạn cũng như kế hoạch đầu tư để đảm bảo ổn định và phát triển hoạt động SXKD của Công ty.

- Ban điều hành đã có những giải pháp đẩy nhanh tiến độ Dự án đầu tư đóng mới tàu lai Azimuth.

- Ban điều hành đã có những giải pháp trong công tác tiết kiệm chi phí đặc biệt là chi phí nguyên nhiên vật liệu, qua đó nâng cao hiệu quả SXKD của Công ty.

- Ban điều hành đã tích cực trong việc quảng bá hình ảnh của Công ty thông qua các sự kiện quan trọng như: Gặp gỡ, tri ân khách hàng hàng năm, các buổi làm việc tiếp xúc trực tiếp...

- Trong các lĩnh vực khác, Hội đồng quản trị đánh giá Ban điều hành đã hoàn thành tốt những nhiệm vụ và sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.

Trong giai đoạn 05 năm từ 2021 đến 2025, định hướng đến năm 2030, trong công tác quản trị doanh nghiệp, Công ty xây dựng mục tiêu và kế hoạch trên các trọng tâm sau:

- Tập trung nâng cao năng lực quản trị trên các lĩnh vực gồm: quản trị chiến lược, tài chính, nhân lực, SXKD và phát triển thị trường.

- Hoàn thành Dự án đóng mới tàu lai Azimuth theo tiến độ đã đề ra, đảm bảo chất lượng dự án đầu tư.

Để triển khai các nội dung trên, Hội đồng quản trị Công ty trước mắt sẽ tập trung vào một số giải pháp cơ bản như sau:

- Phát triển chất lượng nguồn nhân lực (đào tạo và đào tạo lại) để đáp ứng với xu thế phát triển và tăng tính cạnh tranh của doanh nghiệp.

- Ứng dụng công nghệ trong quản trị doanh nghiệp và tất cả các lĩnh vực SXKD của Công ty. Tạo ra môi trường là việc công nghệ, hiện đại và thuận lợi hơn.

- Làm tốt công tác quản lý rủi ro và môi trường kiểm soát vững mạnh.

- Tiếp tục thực hiện sắp xếp lại lực lượng lao động hợp lý, kiện toàn bộ máy quản lý nhằm nâng cao sức cạnh tranh và đáp ứng được yêu cầu của sự phát triển lâu dài.

V. Quản trị Công ty.

1. Hội đồng quản trị.

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị.

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ tại thời điểm 01/01/2025	Chức vụ tại thời điểm lập báo cáo	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Ngày không còn là thành viên HĐQT	Ghi chú
1	Nguyễn văn Dũng	Chủ tịch HĐQT	Chủ tịch HĐQT	26/6/2025		
2	Hoàng Đình Quang	Thành viên HĐQT - Giám đốc	Thành viên HĐQT - Giám đốc	26/6/2025		
3	Trần Thị Thanh Huyền	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT	26/6/2025		
4	Trần Đăng Phương	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT	26/6/2025		
5	Nguyễn Thị Ngọc Tú	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT	26/6/2025		
6	Lê Minh Hải	Thành viên HĐQT			26/6/2025	
7	Nguyễn Văn Thanh	Thành viên HĐQT			26/6/2025	
8	Chu Tất Đạt	Thành viên HĐQT - Phó Giám đốc	Phó Giám đốc		26/6/2025	

- Số lượng và tỷ lệ sở hữu chứng khoán mã TUG của các thành viên Hội đồng quản trị.

S tt	Thành viên HĐQT	Chức vụ hiện tại	Số lượng cổ phần sở hữu			
			Đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng		Cá nhân	
			Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Văn Dũng	Chủ tịch HĐQT	1.075.016	20	0	0
2	Hoàng Đình Quang	Thành viên HĐQT	537.508	10	0	0
3	Trần Thị Thanh Huyền	Thành viên HĐQT	537.508	10	0	0
4	Trần Đăng Phương	Thành viên HĐQT	537.508	10	0	0

5	Nguyễn Thị Ngọc Tú	Thành viên HĐQT	537.508	10	0	0
	Tổng		3.225.048	60	0	0

1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị.

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị và xin ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị để thảo luận các nội dung sau:

Stt	Kết luận của HĐQT	Ngày/tháng /năm	Nội dung
1	10/NQ-HĐQT	06/01/2025	Ký hợp đồng dịch vụ ứng phó sự cố tràn dầu với Công ty TNHH Cảng Quốc tế TIL Cảng Hải Phòng
2	45/NQ-HĐQT	16/01/2025	Thông qua Hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng
3	74/NQ-HĐQT	24/01/2025	Phê duyệt quỹ lương thực hiện năm 2024
4	82/NQ-HĐQT	08/02/2025	Phê duyệt ban hành Quy chế tiền lương Công ty
5	85/NQ-HĐQT	08/02/2025	Phê duyệt kế hoạch tiền lương tạm giao quý I/2025
6	108/NQ-HĐQT	27/02/2025	Thông qua Hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng (thay thế Nghị quyết 45/NQ-HĐQT ngày 16/01/2025)
7	133/NQ-HĐQT	04/3/2025	Phê duyệt đề cương, dự toán kinh phí và kế hoạch lựa chọn nhà thầu công việc: Tư vấn kiểm toán thuộc Dự án đóng mới tàu lai Azimuth
8	134/QĐ-HĐQT	04/3/2025	Phê duyệt đề cương, dự toán kinh phí và kế hoạch lựa chọn nhà thầu công việc: Tư vấn kiểm toán thuộc Dự án đóng mới tàu lai Azimuth
9	185/NQ-HĐQT	27/3/2025	Thành lập Ban tổ chức giúp việc ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
10	186/QĐ-HĐQT	27/3/2025	Thành lập Ban tổ chức giúp việc ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
11	207/NQ-HĐQT	01/4/2025	Công tác cán bộ tại phòng Kinh doanh
12	233/NQ-HĐQT	04/4/2025	Chủ trương bổ nhiệm lại chức danh Trưởng phòng Kỹ thuật Vật tư
13	242/NQ-HĐQT	11/04/2025	Chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu

2010
CÔNG
CỔ PH
ẤT VÀ
G HẢI
- T. P.

14	271/NQ-HĐQT	18/4/2025	Kết quả hoạt động SXKD quý 1 và kế hoạch SXKD quý 2 năm 2025 và một số nội dung khác.
15	293/NQ-HĐQT	22/4/2025	Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
16	333/NQ-HĐQT	29/4/2025	Phê duyệt tổng dự toán gói thầu “HH01: Tổng thầu EPC” thuộc Dự án đóng mới tàu lai Azimuth
17	334/QĐ-HĐQT	29/4/2025	Phê duyệt tổng dự toán gói thầu “HH01: Tổng thầu EPC” thuộc Dự án đóng mới tàu lai Azimuth
18	351/NQ-HĐQT	06/5/2025	Ký kết hợp đồng thuê 03 tàu kéo hỗ trợ HC43, HC44, HC45 với Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
19	382/NQ-HĐQT	14/5/2025	Phê duyệt kế hoạch tiền lương tạm giao quý 2 năm 2025
20	416/NQ-HĐQT	28/5/2025	Công tác chuẩn bị tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
21	421/NQ-HĐQT	28/5/2025	Ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ lai dắt tàu biển cập và rời cầu cảng HTIT với Công ty TNHH Cảng Quốc tế TIL Cảng Hải Phòng
22	422/NQ-HĐQT	28/5/2025	Chủ trương bổ nhiệm lại cán bộ Công ty
23	423/QĐ-HĐQT	28/5/2025	Thành lập Ban thẩm tra tư cách cổ đông, Ban Thư ký ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
24	439/NQ-HĐQT	30/5/2025	Ký kết hợp đồng thuê khu nhà 15 Lê Hồng Phòng, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng
25	444/NQ-HĐQT	02/6/2025	Thay đổi thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
26	482/NQ-HĐQT	23/6/2025	Thông qua kết quả thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng và phương án xử lý cổ phiếu cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua
27	509/NQ-HĐQT	25/6/2025	Phê duyệt bổ nhiệm lại cán bộ Công ty
28	511/NQ-HĐQT	26/6/2025	Phiên họp thứ nhất của HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030
29	520/NQ-HĐQT	30/6/2025	Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2024
30	522/NQ-HĐQT	30/6/2025	Nhân sự giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty
31	523/QĐ-HĐQT	30/6/2025	Kéo dài thời gian giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty

4058
TY
AN
VẬN TẢI
HÔNG
HẢI PHÒNG

32	553/NQ-HĐQT	03/7/2025	Thường Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành Công ty
33	555/NQ-HĐQT	03/7/2025	Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025
34	565/QĐ-HĐQT	04/7/2025	Ban hành Phụ lục sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty
35	566/QĐ-HĐQT	04/7/2025	Ban hành Phụ lục sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị công ty
36	571/NQ-HĐQT	07/7/2025	Thông qua việc sửa đổi nội dung Điều lệ Công ty theo vốn điều lệ mới, điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký và đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán khoán ra công chúng
37	627/NQ-HĐQT	25/7/2025	Kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2025; kế hoạch quý 3, 6 tháng cuối năm 2025 và một số nội dung liên quan khác
38	675/NQ-HĐQT	21/8/2025	Kế hoạch lao động, tiền lương năm 2025
39	795/NQ-HĐQT	16/10/2025	Kết quả SXKD 9 tháng đầu năm 2025; Kế hoạch quý 4 và dự kiến kết quả SXKD cả năm 2025; Tình hình thực hiện Dự án đóng mới tàu lai Azimuth và một số nội dung liên quan khác
40	884/NQ-HĐQT	19/11/2025	Chủ trương bổ nhiệm lại cán bộ Công ty
41	888/NQ-HĐQT	20/11/2025	Phê duyệt điều chỉnh thông tin giao dịch và điều khoản thanh toán của Hợp đồng Thiết kế - Mua sắm vật tư, thiết bị - Thi công đóng tàu số 1706/HĐ/LD-ST_VTC ngày 17/6/2024 và nội dung Phụ lục 02 kèm theo Hợp đồng số 1706/HĐ/LD-ST_VTC thuộc Dự án đóng mới tàu lai Azimuth
42	889/QĐ-HĐQT	20/11/2025	Phê duyệt điều chỉnh thông tin giao dịch và điều khoản thanh toán của Hợp đồng Thiết kế - Mua sắm vật tư, thiết bị - Thi công đóng tàu số 1706/HĐ/LD-ST_VTC ngày 17/6/2024 và nội dung Phụ lục 02 kèm theo Hợp đồng số 1706/HĐ/LD-ST_VTC thuộc Dự án đóng mới tàu lai Azimuth

43	953/NQ-HĐQT	05/12/2025	Phê duyệt điều chỉnh thông tin giao dịch và điều khoản thanh toán của Hợp đồng tư vấn Quản lý dự án số 071223/2023/HĐTV-LD-QB 07/12/2023 ngày 17/6/2024 và nội dung Phụ lục 01 kèm theo Hợp đồng số 071223/2023/HĐTV/LD-QB
44	953/QĐ-HĐQT	05/12/2025	Phê duyệt điều chỉnh thông tin giao dịch và điều khoản thanh toán của Hợp đồng tư vấn Quản lý dự án số 071223/2023/HĐTV-LD-QB 07/12/2023 ngày 17/6/2024 và nội dung Phụ lục 01 kèm theo Hợp đồng số 071223/2023/HĐTV/LD-QB
45	967/NQ-HĐQT	11/12/2025	Bổ nhiệm lại cán bộ Công ty
46	993/NQ-HĐQT	23/12/2025	Phê duyệt điều chỉnh thông tin giao dịch và điều khoản thanh toán của Hợp đồng tư vấn số 0511/2024/HĐTV/LD-VTKTQS ngày 05/11/2024 và nội dung Phụ lục 01 kèm theo Hợp đồng số 0511/2024/HĐTV/LD-VTKTQS
47	994/NQ-HĐQT	23/12/2025	Phê duyệt điều chỉnh thông tin giao dịch và điều khoản thanh toán của Hợp đồng tư vấn số 0511/2024/HĐTV/LD-VTKTQS ngày 05/11/2024 và nội dung Phụ lục 01 kèm theo Hợp đồng số 0511/2024/HĐTV/LD-VTKTQS

Ngoài các cuộc họp trực tiếp, Hội đồng quản trị Công ty xem xét các nội dung có liên quan đến hoạt động SXKD thường nhật của Công ty và các nội dung khác theo đề xuất của Giám đốc Công ty dưới hình thức xin ý kiến bằng văn bản.

Hội đồng quản trị thường xuyên thông báo các Nghị quyết và nội dung các cuộc họp Hội đồng quản trị cho Giám đốc Công ty.

Hội đồng quản trị thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các Nghị quyết và các vấn đề mà Hội đồng quản trị ủy quyền cho Giám đốc, yêu cầu Giám đốc báo cáo định kỳ hoặc đột xuất các kết quả đạt được và các vướng mắc khó khăn đang gặp phải.

Theo Điều lệ Công ty, ngoài những cuộc họp trực tiếp, Hội đồng quản trị đã thực hiện xin ý kiến các thành viên bằng văn bản để nhanh chóng thảo luận và đưa ra các quyết định chỉ đạo đối với Ban điều hành. Các văn bản xin ý kiến và tài liệu liên quan được lưu tại Công ty làm cơ sở pháp lý cho công tác kiểm tra, đánh giá hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị.

1.3. Thu nhập của thành viên Hội đồng quản trị.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2025, Công ty thực hiện chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị như sau:

- Tổng mức thù lao Công ty chi trả cho thành viên Hội đồng quản trị không tham gia điều hành trực tiếp là 306.933.333 đồng.

- Tổng mức thù lao Công ty chi trả cho thành viên Hội đồng quản trị tham gia điều hành là 125.066.667 đồng và thu nhập được hưởng từ quỹ lương của Công ty.

Ngoài ra các thành viên Hội đồng quản trị còn được hưởng các quyền lợi khác theo quy định tại Điều lệ và quy chế quản lý của Công ty.

2. Ban Kiểm soát.

2.1. Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát.

- Số lượng: 03 người (gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên).

- Số lượng và tỷ lệ sở hữu chứng khoán mã TUG của các thành viên Ban kiểm soát.

S tt	Thành viên BKS	Chức vụ hiện tại	Số lượng cổ phần sở hữu			
			Đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng		Cá nhân	
			Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Đào Ngọc Thành	Trưởng BKS	0	0	0	0
2	Đặng Thị Vân Anh	Thành viên BKS	0	0	0	0
3	Vũ Thị Lan Anh	Thành viên BKS	0	0	0	0
	Tổng		0	0	0	0

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát.

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị.
- Kiểm tra, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành về tình hình thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra.
- Giám sát tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ và các quy định, quy chế của Công ty trong quá trình điều hành hoạt động SXKD của Hội đồng quản trị, Ban điều hành.
- Thẩm định Báo cáo tài chính và tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025.
- Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ. Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty.
- Các ý kiến đóng góp kịp thời của Ban kiểm soát đối với hoạt động Hội đồng quản trị, Ban điều hành đều được ghi nhận Hội đồng quản trị, Ban điều hành xem xét trong quá trình ban hành các nghị quyết, quyết định tuân thủ theo pháp luật, hạn chế các rủi ro.

2.3. Thu nhập của các thành viên Ban kiểm soát.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2025, Công ty đã chi trả thù lao cho thành viên Ban kiểm soát là 228.000.000 đồng.

Ngoài ra các thành viên Ban kiểm soát còn được hưởng các quyền lợi khác theo quy định tại Điều lệ và quy chế quản lý của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

3.1. Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2025, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được thực hiện như sau:

Nội dung	Kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025	Thực hiện	Tỷ lệ
Thù lao HĐQT	- Chủ tịch HĐQT: 8.000.000 đồng/tháng. - Thành viên HĐQT: 7.000.000 đồng/người/tháng.	- Chủ tịch HĐQT: 8.000.000 đồng/tháng. - Thành viên HĐQT: 7.000.000 đồng/người/tháng.	100%
Thù lao BKS	- Trưởng BKS: 7.000.000 đồng/tháng. - Thành viên BKS: 6.000.000 đồng/người/tháng.	- Trưởng BKS: 7.000.000 đồng/tháng. - Thành viên BKS: 6.000.000 đồng/người/tháng.	100%

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có.

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.

3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty.

Nhìn chung, công tác quản trị của Công ty tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, các quy chế, quy định của Công ty và pháp luật hiện hành.

3.5. Những vấn đề lưu ý khác.

3.5.1. Thay đổi về thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã bầu Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2025-2030 gồm 05 thành viên và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2025-2030 gồm 03 thành viên.

3.5.2. Thực hiện các giao dịch đặc biệt.

Công ty đã ký hợp đồng với Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (doanh nghiệp nắm giữ 60,278% vốn điều lệ của Công ty).

- Hợp đồng cung cấp dịch vụ (bao gồm tàu lai và sà lan chuyển tải).
- Hợp đồng trông coi, bảo vệ và hợp tác khai thác phao neo Bạch Đằng.
- Hợp đồng hợp tác khai thác điểm neo tại Vịnh Lan Hạ.
- Hợp đồng dịch vụ (phòng ngừa và ứng cứu sự cố tràn dầu tại cầu cảng của Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ, Chi nhánh Cảng Tân Vũ, khu vực phao nổi Bạch Đằng, khu vực phao nổi Bến Gót).
- Hợp đồng kinh tế (cho thuê xe Ôtô 16 chỗ).

3.5.3. Những vấn đề khác.

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã thông qua một số nội dung quan trọng như sau:

- + Bổ sung ngành, nghề kinh doanh;
- + Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
- + Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty;
- + Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của quản trị công ty Công ty.

- Công ty đã thực hiện bổ thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần và ban hành Phụ lục sửa đổi, bổ sung Điều lệ; Phụ lục sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty; Phụ lục sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của quản trị công ty Công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua.

VI. Báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính năm 2025, ý kiến của đơn vị kiểm toán về Báo cáo tài chính được đính kèm Báo cáo thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng. 

Nơi nhận:

- UBCKNN (để báo cáo);
- Sở GD&ĐT (để báo cáo);
- Lưu HC, TK Cty.

**CÔNG TY CỔ PHẦN LAI DẤT VÀ
VẬN TẢI CẢNG HẢI PHÒNG**



Hoàng Đình Quang